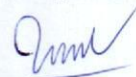
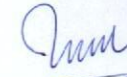


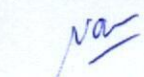
DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2023-2024)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2


N.N. Nguyễn


N.N. Nguyễn


H. H. Hoàng Nam

Môn học : [22833302] - Quản lý sản xuất và
kinh doanh công nghệ (CCQ2215C)
CBGD: Hồ Hoài Nam (280010)

Số SV có mặt:.....
Số bài thi:
Số tờ giấy thi:.....

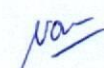
STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2122150078	Lương Văn	Bình	24/10/2004	CCQ2215C			6.6	7.5	7.1
2	2122150090	Nguyễn Văn	Chương	17/04/2004	CCQ2215C			7.4	8.5	8.1
3	2122150080	Nguyễn Duy	Cường	21/04/2004	CCQ2215C			5.9	6.5	6.3
4	2122150068	Ngô Thanh	Diệu	14/08/2004	CCQ2215C			6.7	8.0	7.5
5	2122150046	Nguyễn Văn	Định	10/11/2004	CCQ2215C			6.3	8.5	7.6
6	2122150077	Nguyễn Duy	Đông	15/07/2004	CCQ2215C			6.6	8.0	7.4
7	2122150052	Trần Minh	Dương	20/04/2004	CCQ2215C			6.8	7.5	7.2
8	2122150065	Nguyễn Ngọc	Hải	28/12/2004	CCQ2215C			6.6	7.5	7.1
9	2122150057	Huỳnh Huy	Hùng	17/08/2004	CCQ2215C			7.2	8.0	7.7
10	2122150061	Phạm Văn	Hùng	25/08/2004	CCQ2215C			7.1	8.0	7.6
11	2122150054	Đặng Quang	Huy	08/04/2003	CCQ2215C			6.9	7.0	7.0
12	2122150060	Nguyễn Quang	Huy	07/10/2004	CCQ2215C			5.8	7.5	6.8
13	2122150045	Nguyễn Tấn	Huy	24/01/2004	CCQ2215C			6.9	9.5	8.5
14	2122150074	Trần Quang	Huy	27/08/2004	CCQ2215C			7.3	7.5	7.4
15	2122150063	Trương Gia	Kiến	22/01/2004	CCQ2215C			5.7	7.5	6.8
16	2122150044	La Ngọc	Lễ	29/08/2004	CCQ2215C			7.1	7.5	7.3
17	2122150083	Lê Đức	Lộc	23/11/2004	CCQ2215D			7.2	8.0	7.7
18	2122150067	Nguyễn Đức	Lộc	23/10/2004	CCQ2215D			7.0	7.0	7.0
19	2122150089	Trương Công	Lý	28/09/2004	CCQ2215D			7.5	7.5	7.5
20	2122150093	Nguyễn Văn	Murp	27/08/2004	CCQ2215D			7.9	8.5	8.3
21	2122150072	Trần Trung	Nguyên	20/07/2004	CCQ2215D			7.3	8.0	7.7
22	2121150031	Trần Thanh	Phú	07/03/2003	CCQ2115A			0.0	0.0	0.0
23	2122150058	Đinh Hữu Ngô	Quyền	28/09/2004	CCQ2215D			7.3	8.0	7.7
24	2122150059	Nguyễn Tấn	Thành	16/05/2004	CCQ2215D			6.4	7.5	7.1
25	2122150064	Phan Chí	Thiện	21/11/2004	CCQ2215D			6.7	7.5	7.2
26	2122150085	Võ Đức	Thịnh	16/11/2004	CCQ2215D			7.2	7.0	7.1
27	2122150055	Huỳnh	Thuận	18/09/2004	CCQ2215D			7.6	9.0	8.4
28	2122150073	Vũ Trọng	Thuận	28/08/2004	CCQ2215D			7.9	8.0	8.0

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Học kỳ 2 (2023-2024)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2


N.N.Tuyến


N.L.N.Tuyến


H.C. Hoàn Nam

Môn học : [22833302] - Quản lý sản xuất và
kinh doanh công nghệ (CCQ2215C)
CBGD: Hồ Hoài Nam (280010)

Số SV có mặt:.....
Số bài thi:
Số tờ giấy thi:.....

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	D.QT (40%)	D.Thi (60%)	Điểm HP
29	2122150062	Bùi Nguyễn Thiên	Toàn	02/09/2004	CCQ2215D					
30	2122150084	Nguyễn Trọng	Tri	21/09/2004	CCQ2215D		Tri	6.5	7.5	7.1
31	2122150092	Châu Thanh	Trọng	22/08/2004	CCQ2215D		Trọng	7.5	8.5	8.1
32	2122150051	Hồ Đức	Trọng	02/07/2004	CCQ2215D		Trọng	7.4	8.5	8.1
33	2122150056	Phan Văn	Vi	06/11/2004	CCQ2215D		Vi	6.6	8.5	7.7